

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 08/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 15/01/2021

V/v tranh chấp: " Hôn nhân và gia đình"

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa; Ông **Nguyễn Trọng Sơn.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà; Nguyễn Thị Cảnh và bà Phạm Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông; Nguyễn Bá Anh

Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên tòa:

Bà; Nguyễn Thị Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 201/2020/TLST-HNGĐ ngày 18/11/2020, về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2020/QĐXX-ST, ngày 31/12/2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị; Lô Thị Việt Th, sinh năm 1994. Địa chỉ: Bản Chà Coong, xã TS, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa

2. *Bị đơn:* Anh; Quang Văn L, sinh năm 1994. Địa chỉ: Bản Chà Coong, xã TS, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. (Hiện đang chấp hành án Tù Chung thân tại Trại giam số 6 – Bộ Công an, tại xã Hạnh Lâm, huyện Thanh Chương). Vắng mặt tại phiên tòa.

3. *Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn:* Luật sư; Lê Đăng Tể, sinh năm 1944, Công tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa, nguyên đơn

chị Lô Thị Việt Th, trình bày như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lô Thị Việt Th kết hôn với anh Quang Văn L vào ngày 01/10/2013 trên cơ sở tự nguyện, tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TS, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sinh sống ở Bản Thanh Hòa, xã TS, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tình cảm bình thường, tuy trong cuộc sống vợ chồng có xảy ra xích mích với nhau, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, anh Quang Văn L nghiện ngập sa vào con đường ma túy; chơi bài bạc; tháng 7/2018 thì bị bắt về tội mua bán trái phép chất ma túy, tháng 7/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử tù Chung thân về tội mua bán trái phép chất ma túy; đang chấp hành án tại Trại giam số 6 xã Hạnh Lâm, huyện Thanh Chương. Nay chị Lô Thị Việt Th xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, nên xin được ly hôn anh Quang Văn L.

- Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng có 01 con chung với nhau tên là Quang Việt Đ, sinh ngày 04/9/2013 hiện nay cháu đang ở với chị và học lớp 2 Trường Tiểu học Kim Lâm xã TS, huyện Thanh Chương. Giờ ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và nợ: Chị Lô Thị Việt Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài các ý kiến trên chị Lô Thị Việt Th không có thêm bất cứ ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã triệu tập để công khai chứng cứ và hòa giải, song do anh Quang Văn L đang chấp hành án Tù Chung thân tại Trại giam số 6 – Bộ Công an, đóng tại xã Hạnh Lâm, huyện Thanh Chương, cho nên không thực hiện được. Tại Biên bản lấy lời khai và Đơn xin xử vắng mặt anh Quang Văn L trình bày như sau:

- Về hôn nhân: Anh kết hôn với chị Lô Thị Việt Th vào ngày 01/10/2013 trên cơ sở tự nguyện, tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TS, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sinh sống ở Bản Thanh Hòa, xã TS, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tình cảm bình thường, không có gì mâu thuẫn; tháng 7/2018 thì anh bị bắt về tội mua bán trái phép chất ma túy, tháng 7/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử tù Chung thân về tội mua bán trái phép chất ma túy; nay vợ làm đơn xin ly hôn anh hoàn toàn nhất trí.

- Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng có 01 con chung với nhau tên là Quang Việt Đ, sinh ngày 04/9/2013 hiện nay anh đang chấp hành án Tù Chung thân, nên đồng ý để con cho vợ trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về tài sản và nợ: Anh Quang Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Luật sư: Tôi đề nghị Tòa án cho phép chị Lô Thị Việt Th được ly hôn anh Quang Văn L; con cái chưa có và tài sản không xem xét

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về mặt thủ tục tố tụng. Còn về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Lô Thị Việt Th được ly hôn anh Quang Văn L; về con giao cháu Quang Việt Đ cho chị Lô Thị Việt Th trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Quang Văn L; còn tài sản không có yêu cầu nên không xem xét. Chị Lô Thị Việt Th phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập bị đơn để công khai chứng cứ và hòa giải, song do anh Quang Văn L đang chấp hành án Tù chung thân, cho nên không thể thực hiện việc hòa giải và công khai chứng cứ. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn đã được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét hợp lệ nhưng vắng mặt và có đơn xin xử vắng mặt; cho nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử bình thường theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Cuộc hôn nhân giữa chị Lô Thị Việt Th và anh Quang Văn L được xác lập trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 01/10/2013 tại UBND xã TS, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống tại xã TS, huyện Thanh Chương, tình cảm vợ chồng sau khi cưới bình thường; đến tháng 7/2018 thì anh Quang Văn L bị bắt về tội mua bán trái phép chất ma túy, đến tháng 7/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xử phạt Tù chung thân. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập để công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng chị Lô Thị Việt Th vẫn nhất quyết xin ly hôn; anh Quang Văn L vắng mặt, nhưng trong lời khai và đơn xin xử vắng mặt, anh cũng nhất trí ly hôn. Điều đó chứng tỏ tình trạng vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, việc xin ly hôn của chị Lô Thị Việt Th, là hoàn toàn phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận cho chị Lô Thị Việt Th được ly hôn anh Quang Văn L.

[3] Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng có 01 con chung tên là Quang Việt Đ, sinh ngày 04/9/2013. Nay chị Lô Thị Việt Th có nguyện vọng được trực tiếp nuôi

đưỡng; anh Quang Văn L đang chấp hành án Tù chung thân, nhưng cũng nhất trí để con cho chị nuôi; nên cần giao cho chị Lô Thị Việt Th được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Quang Việt Đăng và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Quang Văn L, là hoàn toàn phù hợp với Điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình

[4] Về chia tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết về phần tài sản.

[5] Xét ý kiến của Kiểm sát viên và Luật sư: Các ý kiến của Kiểm sát viên và Luật sư tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị Lô Thị Việt Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 51; 56; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Lô Thị Việt Th được ly hôn anh Quang Văn L.

2. Về trách nhiệm nuôi con: Giao cháu Quang Việt Đ, sinh ngày 04/9/2013, cho chị Lô Thị Việt Th được trực tiếp nuôi dưỡng.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Quang Văn L.

Anh Quang Văn L có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản chung: Tòa án không xem xét.

4. Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Chị Lô Thị Việt Th, phải chịu: 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí xin ly hôn. Chị Lô Thị Việt Th, được trừ đi 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004525 ngày 18/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

6. Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA dân sự
- Các đương sự
- UBND xã TS
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn